

Bản án số: 108/2020/HS-PT

Ngày: 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**;

Các Thẩm phán: 1. Bà **Hoàng Thị Thơ**;

2. Ông **Huỳnh Việt Trung**;

Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Minh Hiếu** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Trần Thanh L do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là Đặng Thị C, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Võ H, Nguyễn Võ Ngọc D, Nguyễn Thanh S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo:

Trần Thanh L, sinh năm 1983 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp T1, xã T2, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Trần Văn C1, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1961. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim C2, sinh năm 1983 (đã ly hôn), vợ tên Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1978 (đã ly hôn) có 02 con tên Trần Phú A, sinh năm 2004, Trần Ngọc Thiên K, sinh năm 2015. Tiền án: không. Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: **Võ Thị Cẩm H3** - sinh năm 1981 (chết).

Địa chỉ: ấp T3, xã L1, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:

- Đặng Thị C – sinh năm 1962 (mẹ ruột bị hại) (Có mặt).

Địa chỉ: ấp T3, xã L1, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- **Nguyễn Hoàng T** – sinh năm 1978 (chồng bị hại) (Có mặt).

- **Nguyễn Hoàng Anh**, sinh ngày 24/10/2017 (con ruột bị hại)

Đại diện hợp pháp của Hoàng Anh: **Nguyễn Hoàng T** (cha ruột của Hoàng Anh) – sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp Tân Long, xã L1, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- **Nguyễn Võ H** – sinh năm 2001 (con ruột bị hại) (Có mặt).

- **Nguyễn Võ Ngọc D** – sinh ngày 12/10/ 2005 (con ruột bị hại)

Đại diện hợp pháp của Ngọc D: **Nguyễn Thanh S** – sinh năm 1972. (cha ruột của Ngọc D) (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp T3, xã L1, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, bản án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trần Văn T4, Nguyễn Hữu L không có kháng cáo. Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi có uống rượu trong người, khoảng 18 giờ ngày 24/11/2019, bị cáo Trần Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 63T1-4806 chạy trên đường tỉnh 879C hướng từ Quốc lộ 50 về tỉnh Long An. Khi đến đoạn ấp B1, xã Đ1, huyện G, tỉnh Tiền Giang, phát hiện chị Võ Thị Cẩm H3, sinh năm 1981, ngụ ấp T3, xã L1 đang đứng trên lộ cách đó hơn 100 mét nhưng do không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên bị cáo đã đụng vào người chị H3 đang đứng mé lộ cùng chồng là anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1978, ngụ ấp Tân Long, xã L1, huyện Chợ bên cạnh xe mô tô biển số 66K9-7889. Sau cú va chạm, bị cáo kéo chị H3 đi khoảng 06 m thì mất thăng bằng té ngã. Ngoài việc đụng trúng và kéo chị H3 đi còn làm anh T té ngã cùng chiếc xe mô tô biển số 66K9-7889. Hậu quả chị H3 tử vong.

Theo bản kết luận giám định pháp y số 167/PY-PC09 ngày 02/12/2019 của Trung Tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định nguyên nhân tử vong của Võ Thị Cẩm H3 “Đa chấn thương; chấn thương ngực, bụng kín; dập phổi; dập thận; dập võ gan; dập võ lách do tai nạn giao thông”.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 39/2020/HSST ngày 15/07/2020 của Tòa án nhân dân Huyện G, Tỉnh Tiền giang đã xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh L 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thanh L cho Ủy ban nhân dân xã T2, huyện G, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Thanh L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Trần Thanh L có nghĩa vụ bồi thường chi phí điều trị, viện phí và chi phí mai táng cho gia đình bị hại Võ Thị Cẩm H3 gồm anh Nguyễn Hoàng T, bà Đặng Thị C, chị Nguyễn Võ H, chị Nguyễn Võ Ngọc D, cháu Nguyễn Hoàng Anh số tiền còn lại là 3.307.000 đồng. (Ba triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Trần Thanh L có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Nguyễn Hoàng T, cháu Nguyễn Hoàng Anh và bà Đặng Thị C số tiền 30.000.000 đồng. (Ba mươi triệu đồng).

Thời gian thi hành ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Về vấn đề cấp dưỡng:

- Ghi nhận bị cáo Trần Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Anh, sinh ngày 24/10/2017, mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi cháu Hoàng Anh tròn 18 tuổi, lao động được.

- Ghi nhận bị cáo Trần Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Võ Ngọc D, sinh ngày 12/10/2005 mỗi tháng với mức cấp dưỡng là $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu, ($\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử là 745.000 đồng (bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Ngọc D tròn 18 tuổi, lao động được.

Thời gian cấp dưỡng khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/7/2020, Đặng Thị C, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Võ H, Nguyễn Võ Ngọc D, Nguyễn Thanh S có đơn kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường chi phí điều trị cho bị hại với số tiền 30.328.470đ. Đồng thời, Đặng Thị C, Nguyễn Hoàng T tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần là 50.000.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, phía Đặng Thị C, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Võ H, Nguyễn Võ Ngọc D, Nguyễn Thanh S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của đại diện phía bị hại là hợp lệ, còn nội dung kháng cáo tiền thuộc cấp sơ thẩm đã có

xem xét nên không chấp nhận, về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sửa án sơ thẩm phần này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Căn cứ vào tài liệu chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau: Sau khi có uống rượu trong người, khoảng 18 giờ ngày 24/11/2019, bị cáo Trần Thanh L điều khiển xe mô tô biển số 63T1-4806 chạy trên đường tỉnh 879C hướng từ Quốc lộ 50 về tỉnh Long An. Khi đến đoạn ấp B1, xã Đ1, huyện G, tỉnh Tiền Giang, phát hiện chị Võ Thị Cẩm H3, sinh năm 1981, ngụ ấp T3, xã L1 đang đứng trên lộ cách đó hơn 100 mét nhưng do không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên bị cáo đã đụng vào người chị H3 đang đứng mé lộ cùng chồng là anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1978, ngụ ấp Tân Long, xã L1, huyện Chợ bên cạnh xe mô tô biển số 66K9-7889. Sau cú va chạm, bị cáo kéo chị H3 đi khoảng 06 m thì mất thăng bằng té ngã. Ngoài việc đụng trúng và kéo chị H3 đi còn làm anh T té ngã cùng chiếc xe mô tô biển số 66K9-7889. Hậu quả chị H3 tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo bị cáo Trần Thanh L phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260.

2/ Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng người khác, gây hậu quả rất nghiêm trọng dẫn tới làm chị Võ thị Cẩm H3 chết, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân không gì có thể bù đắp được. Nguyên nhân tai nạn xảy ra do ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, bản thân bị cáo không chấp hành các quy định của pháp luật, vi phạm khoản 8, 9, 23 Điều 8; Khoản 1 Điều 9, điều 30 Luật giao thông đường bộ. Do đó cấp sơ thẩm đã xem xét xử bị cáo 3 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm, sau khi án sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, VKS không kháng nghị.

3/ Xét yêu cầu kháng cáo của Đặng Thị C, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Võ H, Nguyễn Võ Ngọc D, Nguyễn Thanh S có đơn kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường chi phí điều trị cho bị hại với số tiền 30.328.470đ, Hội đồng xét xử nhận thấy từ ngày 24 tháng 11 năm 2019 đến ngày 27 tháng 11 năm 2019 phía gia đình có nộp tiền tạm ứng cho bệnh viện là 46.500.000đ, số tiền này chưa có hóa đơn quyết toán, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét tính luôn trong khoản tiền bồi thường tiền thuốc là 54.982.577đ.

Tại hóa đơn cung cấp tại Tòa phúc thẩm số tiền 30.328.470đ có thể hiện bên dưới ghi 34.591.000đ trừ cho 46.500.000đ trả lại 11.909.000đ. như vậy cùng ngày 28/11/2019 có 2 hóa đơn là 4.262.300đ và hóa đơn 30.328.470đ đã trừ vào số tiền ứng trước vẫn còn dư là 11.909.000đ, do đó cấp sơ thẩm đã tính chung luôn trong số tiền tạm ứng buộc bị cáo phải bồi thường vẫn còn dư, như vậy kháng cáo của bị cáo phần này là không có cơ sở cho Hội đồng xét xử xem xét.

Đối với yêu cầu kháng cáo tăng tiền bồi thường tổn thất tinh thần từ 30.000.000đ lên 50.000.000đ Hội đồng xét xử nhận thấy cấp sơ thẩm đã xem xét

và buộc số tiền 30.000.000đ là thỏa đáng, sau vụ tai nạn xảy ra phía gia đình bị hại vẫn sinh hoạt bình thường, không vì đau buồn mà không lao động được hay phát sinh bệnh, do đó không có căn cứ để buộc bồi thường số tiền là 50.000.000đ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Đặng Thị C, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Võ H, Nguyễn Võ Ngọc D, Nguyễn Thanh S, giữ nguyên án sơ thẩm.

3/ Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

4/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của Đặng Thị C, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Võ H, Nguyễn Võ Ngọc D, Nguyễn Thanh S,

Giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 39/2020/HSST ngày 15/07/2020 của Tòa án nhân dân huyện G, Tỉnh Tiền Giang

Xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh L 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thanh L cho Ủy ban nhân dân xã T2, huyện G, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Thanh L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Trần Thanh L có nghĩa vụ bồi thường chi phí điều trị, viện phí và chi phí mai táng cho gia đình bị hại Võ Thị Cẩm H3 gồm anh Nguyễn Hoàng T, bà Đặng Thị C, chị Nguyễn Võ H, chị Nguyễn Võ Ngọc D, cháu Nguyễn Hoàng Anh số tiền còn lại là 3.307.000 đồng. (Ba triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Trần Thanh L có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Nguyễn Hoàng T, cháu Nguyễn Hoàng Anh và bà Đặng Thị C số tiền 30.000.000 đồng. (Ba mươi triệu đồng).

Thời gian thi hành ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Về vấn đề cấp dưỡng:**

- Ghi nhận bị cáo Trần Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Anh, sinh ngày 24/10/2017, mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi cháu Hoàng Anh tròn 18 tuổi, lao động được.

- Ghi nhận bị cáo Trần Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Võ Ngọc D, sinh ngày 12/10/2005 mỗi tháng với mức cấp dưỡng là $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu, ($\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử là 745.000 đồng (bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Ngọc D tròn 18 tuổi, lao động được.

Thời gian cấp dưỡng khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.965.000đ án phí dân sự trong hình sự, tổng cộng là 2.165.000đ.

Phía bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện G;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo; Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Phong